

Bản án số: 64/2020/HS-PT

Ngày: 24/9/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nghiêm Thị Lượng

*Các thẩm phán:* Ông Đinh Xuân Tuấn

Ông Nguyễn Hữu Hòa

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đinh Văn Khuyến - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:**  
Ông Ngô Xuân Quý- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 122/2020/TLPT-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với các bị cáo Lưu Văn Đ, Nguyễn Xuân B do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 67/2020/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

**\* Bị cáo có kháng cáo:**

**1. Lưu Văn Đ**, sinh năm 1999; nơi ĐKKHKT: Xóm Đ, xã Ng, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; con ông: (không rõ); con bà Lưu Thị Y, sinh năm 1969; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 12/02/2020 đến ngày 30/5/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “bảo lãnh”; có mặt.

**2. Nguyễn Xuân B**, sinh năm 1986; nơi ĐKKHKT: Thôn S, xã Th, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Tiến Ph (đã chết); con bà Ngô Thị Nh, sinh năm 1964; gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ hai; có vợ là Phí Thị Hoài Th, sinh năm 1988 (đã ly hôn năm 2014) và có 01 con sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/01/2012, Công an xã Thái Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt vi phạm hành

chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”; Ngày 27/8/2012, Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 7 tháng về tội “Đánh bạc”. Đã chấp hành xong thời gian thử thách ngày 27/3/2014 và nộp án phí, tiền phạt ngày 20/3/2018; tạm giam từ ngày 12/02/2020 đến ngày 31/3/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “bảo lãnh”; có mặt.

\* *Người bào chữa cho bị cáo B:* Ông Kiều Văn L và ông Phạm Văn T, Luật sư thuộc văn phòng luật sư H, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; ông L xin vắng mặt, ông T có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 5 bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Thị H có quen biết với Vũ Thị H1. H thường hay sang ki ốt của H1 chơi và gặp Nguyễn Xuân B, Lưu Văn Đ là bạn của H1. Khoảng đầu tháng 02/2020, do thiếu tiền chi tiêu cá nhân nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản và rủ H1, B, Đ cùng thực hiện nhưng chỉ có Đ đồng ý. Buổi tối ngày 09/02/2020, H và Đ ngồi ở tại ki ốt của H1 và thống nhất sẽ trộm cắp quạt hơi nước (máy làm mát không khí bằng hơi nước) tại ki ốt số 14/4B chợ HDB do anh Nguyễn Đức V làm chủ. Tuy nhiên, sau đó do H không thuê được xe ô tô chở hàng đi tiêu thụ nên H bảo Đ hoãn không trộm cắp nữa. Buổi chiều ngày 10/02/2020, H đã gặp anh Nguyễn Văn Y, là chủ xe ô tô tải loại 12 tấn nhãn hiệu VIETTRUNG (DongFeng), biển kiểm soát (BKS) 99C - 055 và đặt vấn đề thuê anh Y đến tối cùng ngày chở giúp H ít hàng trốn thuế, khi chở hàng thì phải bịt biển số xe ô tô lại, anh Y đồng ý. Đến tối ngày 10/02/2020, H, Đ tập trung tại ki ốt của H1 để bàn bạc, chuẩn bị thực hiện hành vi trộm cắp quạt hơi nước tại ki ốt số 14/4B chợ HDB. Lúc này, H tiếp tục rủ B tham gia trộm cắp thì B đồng ý. Thời điểm này, H1 biết cả nhóm cùng bàn bạc chuẩn bị trộm cắp tài sản nhưng H1 không tham gia và đi lên tầng 2 của ki ốt xem ti vi. Sau đó, H chuẩn bị dụng cụ gồm: Kim cộng lực để cắt khóa, khẩu trang, găng tay bảo hộ lao động, băng dính đen mang đến ki ốt của H1 và cho Đ số điện thoại của anh Y để khi nào thực hiện thì Đ gọi điện cho anh Y lái xe đến để chở hàng, đồng thời bảo Đ phải dán biển số xe ô tô vào. H bảo Đ thuê thêm người đến để bốc hàng còn B làm nhiệm vụ canh giới, tài sản sau khi trộm cắp được sẽ do H tìm nơi tiêu thụ. Theo sự phân công của H, Đ gọi điện thoại cho Lưu Việt D (là em họ Đ) và bảo D xuống chợ

đầu mỗi HDB để bốc thuê hàng quạt hơi nước đồng thời bảo D gọi thêm người. D hỏi Đ bốc hàng gì vào ban đêm thì Đ nói bốc hàng trốn thuế nên phải chở vào ban đêm, vì vậy D đồng ý. Sau đó D rủ thêm bạn là Vũ Khắc Ngh và Lê Quang Th (là công nhân làm cùng công ty với D, Ngh ở V - Hưng Yên) cùng đi lên T, Bắc Ninh để bốc hàng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, D, Ngh, Th cùng đi xe tắc xi đến chợ HDB và được Đ dẫn vào ki ốt của H1. Tại đây, sau khi thấy H, Đ, B nói chuyện và chuẩn bị dụng cụ: Kìm cộng lực, Găng tay, Khóa, Băng dính thì nhóm D, Ngh, Th biết được thực chất việc Đ rủ xuống là để đi trộm cắp tài sản chứ không phải là bốc hàng thuê nhưng cả ba vẫn đồng ý tham gia. Cả nhóm thống nhất khoảng 23 giờ sẽ đi cắt khóa ki ốt số 14/4B và đến 0 giờ ngày 11/02/2020 thì sẽ đi trộm cắp. Trước khi đi cắt khóa, B có xem chiếc kìm cộng lực thì thấy kìm cùn, D cầm kìm thử cắt vào chiếc ổ khóa màu đen do H mang sang thì thấy không cắt được nên B bảo H đi lấy kìm khác sắc hơn. Sau đó, H mang vút chiếc kìm cũ đi và mang đến ki ốt của Hương một chiếc kìm cộng lực khác. Khoảng 23 giờ, H đưa cho Đ 01 chiếc ổ khóa Việt Tiệp màu trắng kèm theo 04 chìa khóa, B điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios không đeo BKS chở Đ cầm theo kìm cộng lực và ổ khóa đến trước cửa ki ốt 14/4B, Đ cầm kìm cộng lực cắt khóa cửa ki ốt và khóa lại bằng chiếc ổ khóa màu trắng mà H đưa rồi cả hai quay về ki ốt của H1. H mang kìm cộng lực và chiếc ổ khóa màu đen D cắt thử về ki ốt của mình cắt. Khoảng hơn 23 giờ, Đ gọi điện thoại cho anh Y lái xe ô tô tải đến cửa ki ốt 14/4B. Đ và D mang theo băng dính đen đến dán kín biển số của xe ô tô 99C - 055, Đ bảo anh Y cứ đi về khi nào bốc hàng xong thì sẽ gọi đến chở. Sau đó, anh Y đi ăn đêm còn Đ và D quay trở lại ki ốt của H1. Đến khoảng 0 giờ ngày 11/02/2020 cả nhóm quyết định đi trộm cắp quạt hơi nước tại ki ốt 14/4B, trước khi đi Đ, D, Ngh, Th có đeo găng tay và khẩu trang của H mang đến trước đó. Sau đó Đ đi bộ một mình ra ki ốt 14/4B trước, B đi xe ô tô Toyota Vios chở D, Ngh, Th đến sau, còn H đi về ki ốt nhà mình canh giới. Khi đến nơi, B đi xe ô tô đến bất bảo vệ gần đó để canh giới một lúc rồi quay trở về ki ốt của H1, Đ gọi cho anh Y đến mở thùng xe để chuyển hàng từ ki ốt lên xe, anh Y mở thùng xe xong lên cabin xe nằm ngủ, Đ mở khóa ki ốt rồi cùng D, Ngh, Th vào trong ki ốt 14/4B trộm cắp được tổng số 56 chiếc quạt hơi nước và để lên thùng xe ô tô tải của Y. Khi các bị cáo đang thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì bị lực lượng bảo vệ chợ đầu mối HDB phát hiện và hô “Trộm... trộm...” nên Đ, D, Ngh, Th bỏ chạy. Thời điểm này, B và H1 nghe thấy tiếng hô thì chạy ra ban công xem, H1 hỏi B có chuyện gì thì B nói “chúng nó trộm cắp ở ki ốt 14/4B bị bắt hết rồi”, thấy vậy H1 nói với B “tưởng không tham gia trộm cắp cùng chị H sao lại tham gia”, sau đó B điều khiển xe ô tô Toyota Vios bỏ trốn.

Sau khi phát hiện trộm cắp, lực lượng bảo vệ chợ HDB đã báo cho anh Nguyễn Đức V và Công an huyện Tiên Du đến để làm việc. Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Du đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, làm việc với anh Yên tiến hành kiểm tra chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu VIETTRUNG (DongFeng), BKS 99C - 055, phát hiện tại thùng xe ô tô có 56 thùng bìa cát tông chứa máy làm mát không khí nhãn hiệu FERNANDO, tất cả đều chưa qua sử dụng. Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe ô tô cùng toàn bộ thùng bìa cát tông trên, đồng thời thu giữ: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu xanh, BKS 20H1-123; 01 ổ khóa Việt Tiệp, màu trắng cùng 04 chiếc chìa khóa bằng kim loại tại phía trong ki ốt.

Căn cứ lời khai của những người liên quan, Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập các đối tượng đến trụ sở làm việc. Tuy nhiên, tại buổi làm việc đầu tiên với cơ quan điều tra, H và H1 đã không khai báo nội dung sự việc trộm cắp trên.

Ngày 11/02/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại ki ốt số 52/3C và thu giữ: 01 chiếc kim cộng lực dài 91cm có cán cầm bằng nhựa màu trắng đã qua sử dụng; 01 chiếc khóa nhãn hiệu Việt Tiệp màu đen có vết cắt chưa đứt trên tài khóa; 01 đôi găng tay len một mặt màu trắng, một mặt màu đỏ, đã qua sử dụng.

Ngày 12/02/2020, Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng của các bị cáo và người liên quan liên quan đến hành vi phạm tội gồm ô tô, điện thoại...

Tại Kết luận định giá tài sản số: 09 ngày 13/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Du kết luận: “56 chiếc máy làm mát không khí bằng hơi nước nhãn hiệu FERNANDO FER-HUH 10086. Tài sản chưa qua sử dụng. Giá trị là: 56 chiếc x 1.100.000 đ/chiếc = 61.600.000 đồng (giá đã bao gồm thuế giá trị gia tăng)”.

Ngày 05/3/2020, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý vật chứng trả lại 56 thùng cát tông chứa máy làm mát không khí bằng hơi nước nhãn hiệu FERNANDO cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Đức V. Sau khi nhận lại tài sản anh Vũ không yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Với nội dung trên, Bản án số 67/2020/HSST ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đã xét xử và tuyên bố các bị cáo Ngô Thị H, Lưu Văn Đ, Nguyễn Xuân B, Lưu Việt D, Vũ Khắc Ngh, Lê Quang Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Vũ Thị H1 phạm tội “Không tố giác tội phạm”.

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Lưu Văn Đ 36 (ba mươi sáu) tháng

tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giam từ 12/02/2020 đến 30/5/2020.

Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Nguyễn Xuân B 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giam từ 12/02/2020 đến 31/3/2020.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/7/2020, bị cáo Lưu Văn Đ có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Ngày 08/7/2020, bị cáo Nguyễn Xuân B có đơn kháng cáo kêu oan. Ngày 14/9/2020 bị cáo B làm đơn xin thay đổi kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đ có đơn xin xét xử vắng mặt vì hiện đang điều trị bệnh sán não tại Bệnh viện và xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo. Bà Y (mẹ bị cáo) có mặt tại phiên tòa trình bày: Hiện bị cáo Đ vẫn đang nằm điều trị bệnh. Gia đình bà là hộ nghèo, hoàn cảnh khó khăn. Bà có xuất trình cho HĐXX bố bà được tặng thưởng Huân chương kháng chiến, bị cáo nhất thời bị rủ rê nên phạm tội, vì vậy đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo B giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, đồng thời thừa nhận Bản án sơ thẩm xét xử đúng người, đúng tội. Quá trình chờ xét xử phúc thẩm bị cáo đã có công tố giác tội phạm ma túy, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn và bị cáo là lao động chính trong gia đình, vì vậy đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo B phát biểu ý kiến: Về tội danh và khung hình phạt xét xử đối với B, Luật sư nhất trí. Tuy nhiên vai trò của B trong vụ án là rất nhỏ, bị rủ rê tham gia. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới là có công tố giác tội phạm ma túy cho Công an quận C. Mặt khác trong quá trình điều tra vụ án, bị cáo đã tích cực giúp đỡ CQĐT điều tra phát hiện tội phạm, gia đình hoàn cảnh của bị cáo đặc biệt khó khăn, vì vậy đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm

nhẹ theo điểm s, u, t khoản 1 Điều 51 phạt bị cáo mức án dưới khung thấp nhất và cho hưởng án treo. Bị cáo B nhất trí với ý kiến của Luật sư bào chữa.

Đối đáp lại, VKS chấp nhận áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ mới theo điểm t khoản 1 Điều 51 vì có công tố giác tội phạm, các vấn đề khác VKS giữ nguyên đề nghị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ, vì vậy HĐXX thấy có đủ cơ sở kết luận: Tối ngày 10/02/2020, tại ki ốt số 78/3D của Vũ Thị H1 trong chợ đầu mối HDB thuộc địa phận thôn D, thị trấn L, Ngô Thị H, Lưu Văn Đ và Nguyễn Xuân B đã bàn bạc thống nhất phân công thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể H phân công Đ gọi thêm người bốc hàng trộm cắp, B làm nhiệm vụ canh giới, H gọi xe ô tô chở tài sản trộm cắp được, chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội và tiêu thụ tài sản khi trộm cắp được, đồng thời B và Đ thực hiện hành vi cắt khóa cửa ki ốt số 14/4B và thay vào đó là khóa mà H đưa. Đ gọi thêm Lưu Việt D, Vũ Khắc Ngh, Lê Quang Th cùng thực hiện hành vi. Đến khoảng 0 giờ ngày 11/02/2020, các bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp 56 chiếc máy làm mát không khí bằng hơi nước nhãn hiệu FERNANDO FER-HUH 10085 chưa qua sử dụng tại ki ốt số 14/4B của anh Nguyễn Đức V có giá trị 61.600.000 đồng. Do vậy, Bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Lưu Văn Đ và Nguyễn Xuân B về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a, c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Đ, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án, bị cáo Đ có vai trò tích cực chỉ sau bị cáo H. Bị cáo là người trực tiếp cắt khóa, gọi xe ô tô để chở hàng trộm cắp, dán biển số xe để không bị phát hiện, gọi thêm người đồng thời cùng với D, Ngh, Th trực tiếp vào trộm cắp tài sản. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo xin xét xử vắng mặt do đang điều trị bệnh, tuy nhiên bà Y (mẹ bị cáo) có mặt tại phiên tòa có xuất trình thêm Huân chương kháng chiến của bố bà, gia đình bà là hộ nghèo, bà là người bị tật. Đối với bị cáo B có vai trò thấp hơn so với các bị cáo khác, trong quá trình chờ xét xử phúc thẩm bị cáo đã lập công chuộc tội, tố giác tội phạm nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ

luật hình sự. Xét thấy tài sản trộm cắp đã được thu hồi toàn bộ, các bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm nên cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt tương ứng với vai trò, mức độ phạm tội của từng bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lưu Văn Đ và bị cáo Nguyễn Xuân B, sửa Bản án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lưu Văn Đ 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giam từ 12/02/2020 đến 30/5/2020.

- Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm s, u khoản 1 Điều 51, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân B 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giam từ 12/02/2020 đến 31/3/2020.

Xác nhận bị cáo Nguyễn Xuân B và bị cáo Lưu Văn Đ, mỗi bị cáo đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Lưu Văn Đ và bị cáo Nguyễn Xuân B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Vụ 1- TANDTC; TANDCC;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng PV26 - CA tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

- Phòng PC 10 - CA tỉnh Bắc Ninh;
- TAND, VKSND, CA huyện Tiên Du;
- Chi cục THADS huyện Tiên Du;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

**Nghiêm Thị Lượng**